

Số: 56/2026/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 18 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng tại các đô thị và các khu vực ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 1 và khoản 1 Điều 25 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước được phân công, phân cấp quản lý về hoạt động chiếu sáng đô thị, chiếu sáng công cộng ngoài đô thị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Phân cấp quản lý

1. Ủy ban nhân dân phường được phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn phường.

2. Ủy ban nhân dân xã được phân cấp quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn xã bao gồm chiếu sáng các công trình giao thông, chiếu sáng không gian công cộng.

Điều 4. Phân công trách nhiệm thực hiện quản lý chiếu sáng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

1. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về chiếu sáng tại các đô thị và khu vực ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức, đơn giá dịch vụ liên quan đến quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng trên địa bàn tỉnh.

d) Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất cho Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý chiếu sáng trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp Công ty Điện lực Vĩnh Long đảm bảo nguồn điện duy trì hoạt động thường xuyên, an toàn cho hệ thống chiếu sáng tại các đô thị và khu vực ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Tham gia ý kiến về chuyên ngành các đề án quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến chiếu sáng đô thị.

c) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm điện trong chiếu sáng đô thị và việc tuân thủ các quy định về an toàn điện đối với các trạm biến áp chiếu sáng chuyên dùng.

3. Sở Tài chính: Tham mưu, đề xuất cấp thẩm quyền phân bổ kinh phí hàng năm để phục vụ công tác quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống chiếu sáng tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp Ủy ban nhân dân xã, phường quản lý chiếu sáng công trình văn hóa, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; tượng đài, đài tưởng niệm, tranh hoành tráng; công viên; chiếu sáng quảng cáo, trang trí và chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội, đảm bảo an toàn và thẩm mỹ.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, cung cấp thông tin công nghệ khoa học mới, chuyển đổi số trong quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị, hướng dẫn các đơn vị áp dụng khoa học và công nghệ trong quản lý chiếu sáng.

6. Công an tỉnh

a) Chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến hệ thống chiếu sáng tại các đô thị và khu vực ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Căn cứ tình hình thực tiễn tại các địa phương, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch phát triển chiếu sáng các công trình giao thông đảm bảo trật tự an toàn xã hội và phòng chống tội phạm.

c) Thường xuyên theo dõi, phát hiện những bất cập, bất hợp lý, những yếu tố tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông liên quan đến chiếu sáng để kiến nghị đơn vị chức năng kịp thời khắc phục, điều chỉnh.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

a) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về chiếu sáng đối với các công trình, dự án thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động tổ chức, cá nhân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện, bảo vệ môi trường và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về chiếu sáng trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

c) Theo dõi, tổng hợp dữ liệu và tình hình hoạt động chiếu sáng trên địa bàn, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 5. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân phường

1. Tổ chức thực hiện quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn.

2. Ban hành các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị; quy định về quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định này.

3. Tổ chức lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị có đủ năng lực theo các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị, lập kế hoạch đầu tư phát triển, sửa chữa, cải tạo hệ thống chiếu sáng đô thị và kinh phí thực hiện đưa vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của địa phương.

5. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động tổ chức, cá nhân trên địa bàn sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành các quy định của pháp luật về chiếu sáng.

6. Xem xét chấp thuận chiếu sáng quảng cáo, trang trí, chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội phù hợp vị trí, quy mô của mỗi công trình hoặc khu vực cụ thể trên địa bàn theo quy định tại Khoản 5, Điều 17 của Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ.

7. Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng trên địa bàn quản lý; tổng hợp báo cáo về Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung công tác quản lý chiếu sáng trên địa bàn quản lý định kỳ trước 15 tháng 6 và 15 tháng 11 hàng năm.

Điều 6. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân xã

1. Tổ chức thực hiện quản lý chiếu sáng công cộng trên địa bàn.

2. Tổ chức lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng có đủ năng lực theo các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, lập kế hoạch đầu tư phát triển, sửa chữa, cải tạo hệ thống chiếu sáng công cộng và kinh phí thực hiện đưa vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của địa phương.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động tổ chức, cá nhân trên địa bàn sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành các quy định của pháp luật về chiếu sáng.

5. Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng trên địa bàn quản lý; tổng hợp báo cáo về Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung công tác quản lý chiếu sáng trên địa bàn quản lý định kỳ trước 15 tháng 6 và 15 tháng 11 hàng năm.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 29 tháng 6 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định sau:

a) Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Quy định quản lý chiếu sáng và phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

b) Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định quản lý chiếu sáng và phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 12/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 3, Điều 7;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- TT Thông tin điều hành - VP UBND tỉnh;
- Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT, ĐHD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Văn Chính